



LÁ THƯ MỤC VỤ

Bây giờ mỗi khi bắt đầu viết lá thư mục vụ, tôi có thói quen chọn một tấm hình đi kèm. Khi tìm hình cho lá thư này tôi thấy hầu hết các tấm hình đều diễn tả tình yêu đôi lứa. Chỉ một vài hình diễn tả về tình yêu chung chung là hình trái tim. Tôi chọn tấm hình bên cạnh đây là tấm hình tương đối nói lên được ý tưởng về tình yêu phổ quát mà Phúc Âm tuần này muốn nói đến “Yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, và yêu thương kẻ khác như chính mình”.

Tôi đoán rằng trong Tiếng Việt ngày trước không có chữ YÊU, thí dụ như trong bài ca dao “mười thương”: Một thương tóc xoắn đuôi gà / Hai thương ăn nói mặn mà có duyên/ Ba thương má lúm đồng tiền...

Rõ ràng bài ca dao này nói về tình yêu nhưng lại dùng chữ thương. Nếu sáng tác bài này vào thời này, thì tôi chắc thi sĩ sẽ thay chữ thương này bằng chữ yêu. Do đó chúng ta có thể đoán rằng chữ yêu hay chữ tình yêu mới du nhập vào Việt nam sau này dưới thời Pháp thuộc, qua ảnh hưởng của các trí thức Tây học, rồi dần dà được dùng rộng rãi trong thơ văn Việt nam trong tiền bán thế kỷ 20 cho đến ngày nay. Yêu và thương như thế có thể hoán đổi nhau. Nhưng người ta thường dùng chữ yêu để nói về tình yêu đôi lứa, còn thương để chỉ về tình yêu nói chung.

Trước đây khái niệm yêu thương của Việt Nam chắc cũng giống như bên Trung Hoa. Nên chúng ta thử tìm hiểu xem người Trung Hoa nói gì về yêu thương:

Không từ chú trọng đến hành động và bổn phận nên ý niệm yêu thương trong tư tưởng của ông là chữ Nhân (*Ren* 仁). Nhân ở đây nhấn mạnh đến bổn phận, hành vi, và thái độ trong những mối tương quan giữa các thành viên trong gia đình hay trong xã hội do đó nó đứng đầu Ngũ thường (Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín). Yêu thương theo Khổng Tử là việc con cái hiếu thảo với cha mẹ, thần dân trung thành với nhà vua, vợ chung thủy với chồng, bạn bè giữ tín nghĩa với nhau. Đối nghịch với Khổng Tử, Mạnh Tử quan niệm là yêu thương không nên chỉ giới hạn trong tương quan giữa những người trong gia đình hay trong bộ tộc mà còn phải yêu thương (*Ai* 愛) mọi người bằng nhau với một thứ tình yêu phổ quát (*jiān'ài*, 兼愛).

Ngày nay ý niệm Ái (愛) trong xã hội Trung Hoa cũng tương đương với ý niệm Love trong xã hội Tây phương. Ái được dùng trong câu ngộ ái nị (我愛你) (I love you, anh yêu em, ba thương con...) hay để diễn tả về tình yêu đôi lứa gọi là ái tình (*aiqing* 愛情). Nhưng vì ảnh hưởng ngàn năm của Nho giáo nên khi nói ngộ ái nị người nói luôn kèm theo ý nghĩ sẽ gắn bó, trung thành và có trách nhiệm. (en.wikipedia.org/wiki/love/Chinese_and_other_Sinic_Cultures)

Trở lại với bài Phúc Âm tuần này chúng ta nhận thấy hai vế trong câu nói của Chúa Giêsu có vẻ tương ứng với hai ý niệm về yêu thương của người Trung Hoa, và cũng là của người Việt nam vì chúng ta chịu ảnh hưởng văn hóa Trung Hoa. Tuy nhiên Phúc Âm không nói đến ý niệm về yêu thương mà nói đến hai giới luật quan trọng “Mến Chúa, và Yêu người”. Yêu mến Thiên Chúa vì thế không phải chỉ là cảm xúc nhưng là một giao ước sống thảo hiếu, với “hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn”. Hết lòng có nghĩa là hết tâm trí. Hết linh hồn có nghĩa là trọn cả đời. Hết trí khôn có nghĩa là toàn sức toàn lực. Và yêu thương kẻ khác như chính mình. Hay có thể diễn tả theo kiểu nói của người Việt là “Thương người như thể thương thân”. Kẻ khác ở đây không chỉ là những người trong gia đình, họ hàng, dòng tộc, hay đồng bào mình thôi, mà còn là hết thấy mọi người.

Sự kết hợp hai giới răn: yêu mến Thiên Chúa (Đnl 6:5.) và yêu thương người khác (Lv 19:18) lại thành một, là điểm luân lý độc đáo và tiến bộ của Chúa Giêsu mà trước đó chưa có ai dám làm. Đối với Chúa Giêsu, theo cách trình bày của Thánh sử Matthêu, hai giới luật này chỉ là một, như hai mặt của một đồng tiền. Bởi vì tình yêu đối với con người phải được xây dựng trên tình yêu đối với Thiên Chúa. Nếu loại bỏ lòng yêu mến Thiên Chúa ra, chúng ta sẽ trở nên giận dữ vì phải đối diện với con người khó dạy, chúng ta sẽ trở thành bi quan vì con người không thể tiến bộ, và chúng ta sẽ trở thành nhản tâm với con người đầu óc máy móc. Vì loại bỏ Thiên Chúa đi, con người sẽ không còn là mình nữa. Không yêu mến Thiên Chúa con người trở thành tàn ác đối với nhau. (Cain giết em là Aben/ St 4:1-8)

Một người có tôn giáo thực sự thì yêu mến Thiên Chúa và yêu thương con người đã được dựng nên giống hình ảnh của Ngài. Yêu mến Thiên Chúa và yêu thương người khác không phải bằng cảm xúc mơ hồ, nhưng bằng sự hiến thân trọn vẹn trong sự mộ mến Thiên Chúa và trong việc phục vụ mọi người. Hơn nữa, Thiên Chúa khi xuống thế làm người đã tự đồng hoá mình với phận người: “Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn, Ta khát các ngươi đã cho uống, Ta là khách lạ các ngươi đã tiếp rước...” (Mt 25:35) Như thế Thiên Chúa vẫn đến với chúng ta không những chỉ qua hình bánh hình rượu, nhưng còn qua những con người đang cần chúng ta giúp đỡ để được bữa ăn no, để được có nước uống, để được một chỗ tá túc trong lúc lỡ đường... Đây chính là sứ điệp của Phúc Âm vì “toàn thể Lễ luật và sách các Tiên tri đều tóm lại trong hai giới răn đó”. Hay nói cách khác là toàn thể Lễ luật và lời dạy dỗ của các Tiên tri được tóm lại trong một giới luật duy nhất: GIỚI LUẬT YÊU THƯƠNG.